

Hà Nội, ngày 4 tháng 4 năm 2018

Số: 31 /VNGO-FLEG

V/v: Góp ý dự thảo nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Lâm nghiệp

Kính gửi: Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

Thực hiện Kế hoạch Hợp tác năm 2017-2018 giữa Tổng cục Lâm nghiệp (VNFOREST) và Liên hiệp Các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (VUSTA), Mạng lưới Các tổ chức Phi chính phủ Việt Nam về Thực thi Lâm luật, Quản trị Rừng và Thương mại Lâm sản (viết tắt là VNGO-FLEG) với 61 thành viên hầu hết là các tổ chức thành viên hoặc đơn vị trực thuộc VUSTA, xin gửi đến Tổng cục bản tổng hợp các góp ý của Mạng lưới cho dự thảo Nghị định Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Lâm nghiệp được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ ngày 5 tháng 4 năm 2018. Góp ý của Mạng lưới tập trung vào Chương V – Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp và Quản lý thương mại lâm sản và phụ lục III đính kèm dự thảo Nghị định.

Các nội dung góp ý chính được tóm tắt như sau:

1. Nhận xét chung: Mạng lưới VNGO-FLEG đánh giá cao việc Việt Nam lần đầu tiên đưa ra quy định về Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp (VNTLAS) trong hệ thống luật của Việt Nam. Tuy nhiên chúng tôi đề nghị Ban soạn thảo Nghị định xem xét một số điểm sau:
 - 1.1 Dự thảo nghị định chưa kết nối chặt chẽ với Luật Lâm nghiệp. Cụ thể điều 69 Luật Lâm nghiệp quy định “Nhà nước xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp Việt Nam”, tuy nhiên dự thảo Nghị định chưa quy định rõ VNTLAS sẽ được xây dựng và vận hành như thế nào? Chúng tôi kiến nghị trong nghị định cần quy định rõ cơ quan nào chịu trách nhiệm xây dựng VNTLAS, cơ quan nào vận hành? Việc xây dựng VNTLAS sẽ theo trình tự như thế nào? Những tổ chức nào cần tham gia?...
Ngoài ra khi bổ sung các quy định về việc xây dựng VNTLAS cần áp dụng nguyên tắc 4 quy định tại điều 3 luật Lâm nghiệp là “Đảm bảo công khai, minh bạch, sự tham gia của tổ chức, hộ gia đình, cộng đồng dân cư liên quan trong các hoạt động lâm nghiệp”.
 - 1.2 Chưa có quy định về phạm vi và đối tượng áp dụng VNTLAS. Chúng tôi kiến nghị cần đưa các mục này vào. Góp ý cụ thể xin xem góp ý điều 62, Mục 1 dưới đây.
 - 1.3 Thiếu sự kết nối giữa Mục 1 và Mục 2. Ví dụ Mục 2 nêu rõ “Phân loại mức độ rủi ro doanh nghiệp (sau đây gọi là phân loại doanh nghiệp) là một cấu phần của Hệ thống VNTLAS” nhưng trong Mục 1 không làm rõ VNTLAS có bao nhiêu “cấu phần”.

1.4 Tiêu đề của một số điều không ăn nhập với nội dung. Ví dụ tiêu đề của điều 62 là “Yêu cầu của hệ thống VNTLAS” nhưng nội dung điều này không chỉ rõ đó là những yêu cầu nào. Hoặc trong tên điều 63 có “nguyên tắc đảm bảo gỗ hợp pháp” nhưng nội dung điều 63 không chỉ rõ đó là những nguyên tắc nào.

1.5 Mục 2 ghi rõ “phân loại rủi ro doanh nghiệp...” như vậy các tổ chức, đơn vị như Ban Quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng hoặc hợp tác xã (không phải doanh nghiệp) có bắt buộc tham gia hệ thống này không? Hơn nữa Hộ gia đình tham gia chuỗi cung ứng gỗ không phải là đối tượng của hệ thống phân loại doanh nghiệp sẽ tham gia quá trình xác minh như thế nào?

2. Các nội dung góp ý cụ thể:

Mục 1. Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp

- **Điều 62** Yêu cầu của Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp
 - + Đề nghị sửa tên điều này thành “Khái niệm, phạm vi, đối tượng áp dụng và các cấu phần của VNTLAS”
 - + Khái niệm VNTLAS là “tập hợp những quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam và Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết...” cần xem xét từ “quy định” đã phản ánh đầy đủ hay chưa? Ví dụ Mục 2 có nhắc đến cơ sở dữ liệu phân loại doanh nghiệp, cũng là một phần của VNTLAS.
 - + Đề nghị bổ sung phạm vi áp dụng của VNTLAS là tất cả các loại nguyên liệu và sản phẩm gỗ lưu thông tại thị trường trong nước và xuất khẩu.
 - + Đề nghị bổ sung đối tượng áp dụng: tất cả các cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng và tổ chức (doanh nghiệp, Ban Quản lý, Hợp tác xã) tham gia chuỗi cung ứng gỗ.
 - + Đề nghị bổ sung các cấu phần của VNTLAS như: định nghĩa gỗ hợp pháp, kiểm soát chuỗi cung ứng gỗ, phân loại doanh nghiệp, giám sát và công khai thông tin.
 - **Điều 63.** Cần cụ thể hóa “nguyên tắc đảm bảo gỗ hợp pháp”. Ví dụ như có đầy đủ bằng chứng hợp pháp do cơ quan có thẩm quyền tạo lập và được cơ quan có thẩm quyền xác minh.
 - **Điều 64.** Đề nghị xem xét việc giao trách nhiệm giám sát hệ thống VNTLAS cho một cơ quan độc lập, tránh tình trạng Cơ quan Kiểm lâm vừa thiết kế, xây dựng, triển khai đồng thời giám sát thực hiện hệ thống VNTLAS.

Mục 2. Phân loại mức độ rủi ro doanh nghiệp tham gia trong chuỗi cung hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp Việt Nam.

- Tên mục không rõ ràng, dễ gây hiểu lầm. Phân loại mức độ rủi ro của doanh nghiệp hay phân loại doanh nghiệp theo mức độ rủi ro?
- Cần bổ sung định nghĩa thế nào là mức độ rủi ro dùng để phân loại doanh nghiệp trong hệ thống VNTLAS.

minh bạch”. Ngoài ra đề nghị bổ sung nguyên tắc “đảm bảo công bằng, khách quan” thông qua kiểm định của một tổ chức trung gian như VCCI hay VUSTA.

- **Điều 66.** Đề nghị bổ sung tiêu chí về hệ thống trách nhiệm giải trình đang áp dụng của doanh nghiệp. Ngoài ra để đánh giá các tiêu chí có đáp ứng hay không cần có các chỉ số đánh giá cho từng tiêu chí. Việc xây dựng tiêu chí và bộ chỉ số cần được tham vấn các bên liên quan.
- **Điều 67.** Trình tự, thủ tục, tần suất và thẩm quyền phân loại. Đề nghị có quy định cụ thể hơn thông qua các bước, người chịu trách nhiệm và thời hạn hoàn thành. Chẳng hạn như bước 1 doanh nghiệp điền mẫu X gửi cơ quan Y trong thời hạn Z ngày kể từ ngày nghị định này có hiệu lực thi hành.
- **Điều 68.** Kiến nghị làm rõ hình thức công khai thông tin.
- **Điều 69.** Kiến nghị bổ sung quyền hạn của doanh nghiệp trong việc khiếu nại, phản ánh lên cơ quan có thẩm quyền nếu thấy bị đối xử không công bằng.
- **Điều 70.** Kiến nghị bổ sung trách nhiệm của cơ quan Kiểm lâm trong việc kịp thời xử lý và phản hồi khiếu nại của doanh nghiệp.

Phụ lục III

- Có khoảng 10 mẫu biểu mà doanh nghiệp phải kê khai. Trong khi đa phần các doanh nghiệp hoạt động trong ngành gỗ là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ nên cần thiết phải có hướng dẫn chi tiết (kèm theo ví dụ) từng khoản, mục trong các mẫu biểu.
- Cần có các cuộc tập huấn, đặc biệt thông qua các hiệp hội ngành gỗ, để các doanh nghiệp hiểu rõ và thực hiện tốt các quy định trong VNTLAS.

Trên đây là một số góp ý của Mạng lưới VNGO-FLEGT với mong muốn Hệ thống VNTLAS được xây dựng và vận hành phù hợp với bối cảnh hiện nay ở Việt Nam cũng như đáp ứng yêu cầu của VPA trong tương lai.

Rất mong Tổng Cục Lâm Nghiệp xem xét những nội dung góp ý trên.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH MẠNG LUỐI VNGO-FLEGT

Nơi nhận:

- Như trên;
- 61 tổ chức VNGO-FLEGT;
- VUSTA;
- Lưu: VT SRD.



Vũ Thị Bích Hợp